

# ĐIỀU KIỆN KHÍ TƯỢNG NÔNG NGHIỆP VỤ MÙA

NĂM 1980 Ở HÀ NAM BÌNH

Hoàng Tử Nha - Đài KTTV Hà Nam bình

Vụ mùa năm 1980 gặp thiên tai nặng, bão lụt xảy ra liên tiếp nên gây thiệt hại nghiêm trọng cả về diện tích, năng suất và tổng sản lượng trong vụ mùa.

Tổng diện tích gieo cấy chỉ còn 100.839 ha, năng suất bình quân toàn tỉnh chỉ đạt 15,83 tạ/ha, các huyện đạt năng suất cao là Hải Hậu 23,90 tạ/ha, Xuân Thủy 23,21 tạ/ha.

## I - Đặc điểm khí tượng tháng vụ

Cả vụ chịu ảnh hưởng của 2 cơn bão và 2 vùng áp thấp, cơn bão số 4 đổ bộ vào Hải phòng ngày 23/VII/1980 đã gây gió mạnh cấp 8 - 9 và có mưa rất to ở toàn tỉnh. Vùng áp thấp nhiệt đới kết hợp với gió mùa đông bắc vào Nghệ Tĩnh đã gây mưa rất to ngày 31/VIII và ngày 6/IX/1980, cơn bão số 6 vào Bắc Thành Hóa ngày 16/IX/1980 kết hợp với gió mùa đông bắc cũng gây gió mạnh cấp 10 - 11 và mưa rất to.

**Bảng 1 - Lượng mưa các cơn bão và áp thấp nhiệt đới (mm)**

Trạm	Bão số 4 (23-VII)	ATTD (31-VIII)	ATTD (6-IX)	Bão số 6 (16-IX)	Tổng số
Nho Quan	245	182	197	186	810
Hà Nam	253	162	411	312	1138
Nam Định	386	294	314	234	1228
Ninh Bình	312	173	234	284	1003
Kim Sơn	234	179	348	200	961
Văn Lý	382	278	330	170	1160

Tổng lượng mưa từ tháng V đến tháng X-1980 là 1895-2400 mm, vượt mức trung bình nhiều năm 600 - 850 mm và cao hơn so với cùng thời kỳ 1979 từ 1000-1100 mm, trong đó lượng mưa do bão gây ra chiếm 45 - 55% lượng mưa vụ mùa năm 1980.

**Bảng 2 - Lượng mưa tháng vụ mùa năm 1980 (mm)**

Trạm	Tháng V		Tháng VI		Tháng VII	
	R	ΔR	R	ΔR	R	ΔR
Hố Quan	91	-70	282	+39	383	+117

(Tiếp bảng 2)

Tháng Lượng mưa	V		V I		V I I	
	R	ΔR	R	ΔP	R	ΔR
Hà nam	86	-96	447	+188	368	+73
Nam định	64	-120	252	+44	560	+326
Ninh bình	72	-104	399	+195	359	+130
Kim sơn	33	-137	282	+91	263	+25
Văn lý	64	-76	274	+93	437	+204

Tháng Lượng mưa	V I I I		I X		X	
	R	ΔR	R	ΔR	R	ΔR
Nho quan	328	-14	460	+136	350	+122
Hà nam	336	+46	760	+445	443	+235
Nam định	276	-39	696	+360	300	+125
Ninh bình	310	+9	605	+243	382	+184
Kim sơn	358	+34	632	+253	366	+130
Văn lý	293	+36	689	+295	379	+134

Chú thích : R : Lượng mưa tháng.

R : Chuẩn sai số với TBNN (dấu + là cao hơn, dấu - là thấp hơn).

Bước vào đầu vụ mùa lượng mưa đã tăng nhanh và kéo dài từ đầu đến cuối vụ.

Không khí lạnh hoạt động mạnh và gió tây khô nóng ở vụ này ít nên nhiệt độ khá ổn định, gió tây khô nóng xảy ra vào 2 ngày 30 và 31/V/1980, nên nhiệt độ thích hợp cho lúa mùa sinh trưởng.

Bảng 3 - Nhiệt độ trung bình, tối cao, tối thấp tháng vụ mùa năm 1980

Tháng Nhiệt độ	V				V I				V I I			
	T	Δt	Tx	Tm	T	Δt	Tx	Tm	T	Δt	Tx	Tm
Nho quan	27.2	+0.1	39	24	28.1	-0.5	33	24	28.6	-0.1	37	23
Hà nam	26.8	-0.1	37	20	28.0	-0.7	33	23	28.7	-0.2	36	23
Nam định	27.1	+0.2	37	20	28.0	-0.7	33	24	28.8	-0.2	36	23
Ninh bình	27.0	0.0	38	21	28.2	-0.4	34	23	28.9	-0.1	37	24
Kim sơn	26.8	0.0	36	20	28.1	-0.5	33	24	28.9	+0.1	35	23
Văn lý	27.1	+0.2	33	20	28.7	-0.1	33	24	29.3	+0.1	35	23

(Tiếp bảng 3)

Trạm	Tháng Nhiệt độ	V I I I				I X				X			
		T	$\Delta t$	Tx	Ta	T	$\Delta t$	Tx	Ta	T	$\Delta t$	Tx	Ta
Nho quan		28,61	+0,6	36	24	26,21	-0,21	32	22	24,61	+0,4	32	16
Hà nam		28,61	+0,2	35	24	25,61	-0,5	32	23	24,61	+0,4	32	16
Nam định		28,61	0,0	36	24	27,11	-0,31	32	23	25,01	+0,2	32	16
Ninh bình		29,01	+0,6	35	24	27,01	-0,4	32	23	25,21	+0,0	31	16
Kim sơn		28,21	-0,1	34	25	25,71	-0,21	31	23	24,01	-0,5	31	16
Vân lý		28,01	+0,6	35	24	27,01	-0,4	33	23	25,21	+0,2	32	16

Chú thích : T : Nhiệt độ trung bình tháng.

$\Delta T$  : Chênh lệch so với TBVN.

Nhiệt nhiệt hữu hiệu từ ngày 01-VI-1980 đến 31/X/1980 từ 400 - 4350 °C, là hơn tương đương nhiều năm 6 - 8°C và cùng thời kỳ vụ mùa 1979 từ 15 - 20°C.

Các yếu tố khác như nắng, độ ẩm các tháng đều phù hợp cho lúa mùa sinh trưởng.

Bảng 4 - Số giờ nắng và độ ẩm không khí (%) vụ mùa năm 1980

Trạm	Tháng yêu 16'	V		V I		V I I	
		S	$\bar{u}$	S	$\bar{u}$	S	$\bar{u}$
Nho quan		175	83	181	89	177	85
Hà nam		169	87	185	87	180	84
Nam định		183	84	164	86	159	84
Ninh bình		184	85	168	89	194	84
Kim sơn		207	87	181	87	202	83
Vân lý		217	86	179	86	227	85

Trạm	Tháng yêu 16'	V I I I		I X		X	
		S	$\bar{u}$	S	$\bar{u}$	S	$\bar{u}$
Nho quan		164	87	170	88	166	87
Hà nam		154	87	190	86	160	87
Nam định		162	86	188	85	180	86
Ninh bình		174	86	162	95	179	85
Kim sơn		175	86	158	89	177	88
Vân lý		183	84	153	86	192	87

Chú thích : S : Số giờ nắng tháng.

$\bar{u}$  : Độ ẩm không khí trung bình tháng (%).

Lượng mưa ở các tháng tăng nên mực nước trên các triền sông tăng nhanh. Từ tháng V đến tháng IX-1980 đều xuất hiện lũ trên các triền sông, trên sông Hồng và sông Đào có 6 trận lũ, sông Hoàng Long có 7 trận lũ, lũ lớn đầu xuất hiện vào tháng VII và tháng II, đỉnh lũ trên các sông đều vượt báo động 3, trên sông Hồng (tại Phú Bào) 4,49 m, trên sông Đào (tại Nam Định) 4,68 m, trên sông Hoàng Long (tại Bản Dã) 4,90 m, trên sông Đáy (tại Thủ Lý) 4,79 m. Ở vụ có 14 đợt trị nước các đợt trong tháng VI và VII ở mức khá cao. Do tác động của thủy triều nên làm cho mực nước lũ các sông tăng cao thêm, gây khó khăn cho triền sông nội đồng.

Nguồn nước trong vụ mùa năm 1980 khá phong phú, có thời kỳ lũ lớn đã gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp.

## II - Ảnh hưởng của thời tiết đến sinh trưởng phát triển lúa mùa

Đầu vụ thời tiết thuận cho khâu làm đất và gieo cấy, lượng mưa khá nên không có hiện tượng thiếu nước kể cả ở vùng cao. Tiếp theo từ tháng VII trời mưa báo liên tiếp gây úng ngập lúa mùa nghiêm trọng.

Đến 20/VII/1980 toàn tỉnh đã cấy lúa được trên 90% diện tích ruộng cấy nên kịp thời cho khâu cấy mùa. Từ cuối tháng VII do ảnh hưởng của cơn bão số 4 gây mưa rất to nên mực trên đồng ruộng lớn làm trở ngại cho khâu làm đất.

Thời tiết thuận nên gieo mạ mùa hoàn thành vào cuối tháng VI là thời vụ tốt nhất. Thời vụ giống ngắn ngày thấp cấy có năng suất cao như M<sub>22</sub>, M<sub>23</sub> chiếm tỷ lệ 65 - 75% ở cầu giồng, mạ tốt, cứng cây, trung bình 1 sào mạ cấy được 10-11 sào ruộng. Vào thời điểm cuối tháng VI có mưa to gây úng ngập một số diện tích mạ ở vùng trung, mưa lớn do cơn bão số 4 (ngày 23/VII) gây úng ngập 3553 ha mạ mùa, trong đó mất chết 1250 ha mạ; số diện tích mạ này đã kịp thời gieo bổ sung bằng phương thức gieo mạ sạ, mạ nên nên đảm bảo đủ mạ cấy hết diện tích.

Lúa mùa được tiến hành cấy từ cuối tháng VI, lúa xanh tốt, cấy 4 - 6 ngày sau cấy lúa hạn rễ hồi xanh và ra lá nhanh, cây và khóm phát triển tốt. Đến 23/VII khi cấy được 50% diện tích thì gặp mưa bão số 4 làm úng ngập 7% diện tích lúa cấy, trong đó bị ngập 6% diện tích, đến ngày 5/VIII cây đạt 80% diện tích lúa, nhưng lại bị ngập 18% diện tích. Sau ngày 5/VIII toàn tỉnh phải cấy lại 2 - 3 lần cho tới ngày 20/VIII cấy được 9% diện tích kế hoạch, cùng thời kỳ này vào trung tuần tháng VIII vùng trung còn úng ngập thì ở vùng cao đã có tới 90% lúa bị hạn. Tiếp theo mưa lũ do 2 vùng áp thấp nhiệt đới ngày 31/VIII và 6/IX lại gây úng ngập liên tiếp, đặc biệt cơn bão số 6 (ngày 16/IX/1980) gây úng ngập nghiêm trọng, mặc dù tỉnh và các huyện đã tập trung chỉ đạo việc chống úng cứu lúa, nhưng diện tích lúa mùa năm 1980 chỉ còn lại 100.837 ha kể cả diện tích lúa bị thất hại. Một khác khâu chăm bón cũng chậm, mới tới ngày 20/VIII mới làm cỏ lượt 1 được 58% diện tích. Thời kỳ lúa đẻ nhánh và cả quá trình lúa sinh trưởng sinh thực đều gặp mưa bão và úng ngập, nhất là trà lúa sớm trở bông vào trung tuần tháng IX gặp bão có gió cấp 10 - 11 và cường độ mưa lớn nên tỷ lệ lép tới 15 - 25%. Trà chính vụ và trà muộn trở bông vào cuối tháng IX và ở tuần 1, tuần 2 tháng X gặp nhiệt độ trung bình ngày 25 - 26°C nóng nhất có khô hơn. Các đợt cây quả muộn trở bông vào cuối tháng X gặp nhiệt độ 22 - 23°C năng suất thấp hơn. Thời kỳ thu hoạch lúa mùa vào tháng XI gặp mưa ít, nắng nhiều nên phẩm chất thóc tốt và đến ngày 5/XII/1980 thu hoạch xong lúa mùa.

(Xem tiếp trang 29)

- Các huyện thuộc vùng hạ sông Vàm có chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của chế độ bán nhật triều chi phối và khi lũ về gặp kỳ triều kém nên mực nước sông không có khả năng tràn vào trong đồng.

- Động về mặt sy nớp : thấy rằng nguyên nhân ít mưa ở nam bộ là do gió mùa tây nam hoạt động yếu, ít xuất hiện các nhiễu động. Trên các mực 850 mb, 500 mb và 200 mb áp cao phụ nhiệt đới năm nay hoạt động khá mạnh trong tháng VII trực sông của áp cao duy trì khá dài ngày ở khu vực nam bộ, vị trí của tâm áp cao này trong tháng VII lệch về tây ; trong tháng VIII cường độ yếu và lệch về phía đông, áp thấp Ấn độ không phát triển nên gió mùa tây nam từ ngày 20-VIII đến 13-IX có lúc bị tắt hẳn thay vào đó là trường gió đông - đông nam không chế gây ra hiện tượng hạn gay gắt kéo dài trên 20 ngày. Đến ngày 15-IX dải hội tụ nhiệt đới có hướng đông - tây vắt ngang qua vĩ độ 10°N (ngay vùng Long An) mặc dù mức độ hội tụ không mạnh nhưng đã gây ra mưa khá lớn vài ngày trên diện rộng nên xóa được nạn hạn kéo dài nói trên.

### III - Công tác phục vụ của Đài đối với địa phương :

- Về tình hình mưa lũ, hạn : Đài đã ra thông báo về tình hình mưa lũ - lũ năm nay xảy ra sớm hơn nhiều so với trung bình nhiều năm hơn một tháng, và dự báo lũ đảm bảo mức chính xác hạn chế được sức người, sức của cho việc phòng chống lũ một cách tối đa, được ủy ban nhân dân và ban chỉ huy chống lụt bão ở địa phương tin tưởng giao nhiệm vụ chính trong việc kiểm tra kế hoạch phòng chống lũ ở các huyện có nguy cơ bị lũ đe dọa. Đáng chú ý nhất là cùng một lúc đài đã đề xuất 2 phương án chống lũ và chống hạn phải đi đôi với nhau. Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai kế hoạch chống hạn, chống lũ xuống các cơ sở, kết quả đã cứu được hơn 10.000 ha lúa hè thu có nguy cơ mất trắng do bị hạn và sâu rầy./.

## ĐIỀU KIỆN KHÍ TƯỢNG NÔNG NGHIỆP VỤ MÙA NĂM 1980 Ở HÀ NAM NINH

(Tiếp theo trang 27)

### III - Vai nét về tình hình sâu bệnh

Thời tiết thuận nên sâu bệnh ở vụ mùa năm 1980 phát triển mạnh. Đặc biệt vụ mùa này bị úng ngập nhiều nên sâu cắn gié phát triển phá hại lúa mùa ở vùng cao và vùng vàm, có thời điểm trong tháng X, sâu cắn gié hại tới 36081 ha, cá biệt có ruộng hại tới 50 - 60%. Đặc biệt chuột phát triển mạnh cắn lúa trên phạm vi rộng.

### IV - Kết luận

Đây là vụ mùa gặp thiên tai nặng nhất so với các vụ gần đây như mưa lũ, bão lụt liên tiếp xảy ra ngay từ đầu đến cuối vụ đã làm úng ngập nghiêm trọng nên ảnh hưởng nhiều đến khâu thời vụ, diện tích, năng suất và tổng sản lượng. Tuy ở thời kỳ cuối vụ thời tiết có thuận hơn, nhưng bị sâu cắn gié, chuột phát triển phá hại nặng. Do tình hình úng ngập nên cần có bộ giống cao cây đẻ cấy ở vùng trũng nhằm hạn chế tác hại của úng ngập./.